

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2019/HS-ST
Ngày 29 – 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Việt Phương.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ , sinh ngày 14/6/1998 tại Thái Bình

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: N ;

Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị B (đã chết)

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Việt H , sinh ngày 18/11/1991 tại Thái Bình

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: N ;

Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Chí Chiến (tên khác là Nguyễn Tri Doong) và bà Nguyễn Thị Nguyệt.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/6/2019 đến 24/6/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Võ Thị Th , sinh năm 1992

Nơi cư trú: Số nhà T1509, chung cư 430 Cầu Am, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Vắng mặt .

- *Nguyên đơn dân sự:* Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại doanh nghiệp trẻ Vũ Thư. Trụ sở: Thôn L, xã Q, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện: Anh Trần Xuân H, sinh năm 1972, trú tại: thôn M, xã H, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình – là Chủ tịch Hội Đ cổ đông. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Tạ Việt H, sinh năm 1990, Trú tại: Thôn M, xã H, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Võ Thị Th và anh Trần Xuân H có quan hệ tình cảm và có một con chung, con chung ở cùng chị Th. Khoảng tháng 01/2018 anh H đón con về ở cùng, sau đó giữa hai người có xảy ra mâu thuẫn nên ngày 19/11/2018 chị Th gọi điện cho anh H muốn đón con về nuôi nhưng anh H không Đ ý. Anh H có kể lại việc cho em họ là chị Trần Thị M ở thôn M, xã H, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình và nhờ chị M ngăn cản nếu chị Th về đón con. Chị M đã gọi điện thoại cho Phạm Văn C ở thôn An Đông, xã An Bồi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đến hỗ trợ, sau khi nhận điện thoại C đã rủ M Xuân N , Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Việt H đều ở thôn An Tràng, xã An Tràng, huyện Quỳnh phụ, tỉnh Thái Bình và T (chưa xác định được địa chỉ cụ thể) đến nhà M.

Khoảng 10 giờ ngày 19/11/2018 chị Th điều khiển xe Kia Morning biển số 29D - 304.57, xe do anh H cho mượn, đến trước cửa nhà anh H và gọi điện cho anh H đề đón con đi nhưng anh H không Đ ý. Chị Th điều khiển xe ô tô quay lại, khi đi qua trước cửa nhà Mai, M nói với chồng là Phạm Ngọc H0 “xe của nó đấy, chặn nó lại”. Lúc này H1 , Hưng T2 (chưa xác định được địa chỉ) cùng ra chặn xe ô tô của chị Th . T2 dắt xe mô tô của H1 ra chặn đầu xe ô tô, H1 gõ cửa xe bảo chị Th mở cửa kính để nói chuyện nhưng chị Th không mở. Lúc này có Phạm Văn H2 và Lương Duy N là bạn H1 đến, H2 xì hơi bánh xe trước bên phải của chị Th

. H1 nói với nhóm C, Đ, N, H1, T dùng gạch chặn xe của chị Th. N cầm gạch chặn bánh xe, T xì hơi bánh phía trước bên trái, C xì hơi bánh xe ô tô phía sau bên phải, H1 kéo xe lùi chặn đuôi xe. Khi lực lượng Công an xã Vũ Hội đến yêu cầu chị Th về ủy ban xã để làm việc, chị Th đã điều khiển ô tô đi thẳng về thành phố Thái Bình. Thấy vậy H0 điều khiển xe ô tô Hyundai không đeo biển kiểm soát; C chở N bằng xe máy Yamaha biển số 17B3 – 388.37, H1 chở Đ bằng xe máy Honda Dream, biển số 16F1 – 1279 đuổi theo xe ô tô của chị Th. C chở N vượt lên trước đến khu vực cổng sân thể thao trường Đại học y – dược Thái Bình, C dùng xe nói với N: “xuống nhát gạch ném vỡ cửa kính xe đi”, N xuống xe nhát 01 viên gạch, khi chị Th điều khiển xe ô tô ngang qua, N dùng tay phải ném 01 nhát trúng gương chiếu hậu bên phải xe ô tô làm gương gãy, vỡ. Lúc này xe ô tô Hyundai không biển số chặn đầu xe chị Th, N tiếp tục cầm gạch ném vào kính chắn gió phía sau xe ô tô của chị Th nhưng kính không vỡ. Lúc đó H1 chở Đ đi đến, Đ cầm gạch ném vào xe ô tô làm vỡ kính chắn gió cánh cửa bên phải phía trước và lấy 01 viên đá để vào ghế trước bên phải xe ô tô. Chị Th tiếp tục lái xe chạy về hướng ngã tư Ngô Quyền và Lê Quý Đôn, thành phố Thái Bình. Lúc này H1, M và cả nhóm đuổi kịp chặn đầu xe ô tô của chị Th, yêu cầu chị Th xuống xe nhưng chị Th không xuống mà tiếp tục lái xe rẽ vào đường Lê Quý Đôn đi vào trụ sở Công an tỉnh Thái Bình. H1 đã cầm gạch ném vỡ kính chắn gió phía sau xe ô tô của chị Th, H1 chở Đ đến cổng trụ sở Công an tỉnh thì Đ xuống xe, H1 một mình điều khiển xe Dream đuổi theo vào trong sân, H1 dùng xe chạy lại bên cây trong sân bê một hòn đá ném vào cửa kính cánh cửa phía trước bên phải xe ô tô của Th, H1 dùng chân phải nhảy đập một cái vào cửa bên trái xe ô tô. Hậu quả xe ô tô Kia morning biển số 29D - 304.57 bị hư hỏng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/KLGD – HDDG ngày 27/11/2019 của Hội Đ định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: Tổng giá trị thiệt hại là 6.200.000 Đ.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi và diễn biến sự việc như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 153/CT – VKSTPTB ngày 08/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Việt H1 về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Việt H1 như cáo trạng và đề nghị Hội Đ xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Việt

H1 phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H1 từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án số 91/2019/HSST ngày 10/6/2019 nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

Các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không tranh luận về các vấn đề khác.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội Đ xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về các quyết định và hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với nhau là bằng chứng buộc tội lẫn nhau, ngoài ra còn được chứng minh bằng với lời khai của bị hại, của những người khác cùng thực hiện hành vi với các bị cáo và của người làm chứng cùng các tài liệu khác như Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản kiểm tra phương tiện, bản ảnh kiểm tra phương tiện, biên bản xác định thiệt hại của xe, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội Đ xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 19/11/2018 tại đường Ngô Quyền, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình bị cáo Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Việt H đã cùng một số người khác dùng gạch đá để ném, đập làm cho xe ô tô Kia Morning, biển kiểm soát 29D – 304.57 bị vỡ tám kính chắn gió cánh cửa trước bên pH và vỡ tám kính chắn gió phía sau, gãy vỡ gương chiếu hậu bên pH, tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 6.200.000 Đ. Hành vi của các bị

cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hậu quả do hành vi gây ra nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi đập phá tài sản là cho tài sản của người khác bị hư hỏng nên có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Việt H1 đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự.

Điều 178. Tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 Đ đến dưới 50.000.000 Đ hoặc dưới 2.000.000 Đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 Đ đến 50.000.000 Đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

[3] Hành vi của các bị cáo mang tính Đ phạm giản đơn, Đ và H1 tiếp nhận ý chí của nhau và cùng nhau phối hợp trong thực hiện hành vi, Đ là người trực tiếp cầm gạch làm hư hỏng tài sản, H1 là người giúp sức tích cực khi điều khiển xe phù hợp cho Đ thực hiện hành vi nhặt gạch, ném gạch, người này biết người kia đang cùng thực hiện hành vi với mình, bản thân bị cáo H1 cũng là người trực tiếp cầm gạch ném vào xe của chị Th ở sân trụ sở Công an tỉnh Thái Bình nên vai trò của hai bị cáo là ngang nhau. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Việt H1 về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo H1 còn có bố đẻ là thương binh, bị cáo Đ khi có lệnh truy nã đã ra đầu thú nên cả hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặc dù các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nhưng bị cáo Đ có lệnh truy nã nên buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cải tạo bản thân, bị cáo

H1 không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, ấn định thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo. Do các bị cáo đều lao động tự do không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Đối với những người cùng thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản với bị cáo Đ, bị cáo H1 và có hành vi cố ý gây thương tích gồm có: Phạm Ngọc H0 , Phạm Văn C , M Xuân N , Trần Thị M đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đưa ra xét xử vào ngày 10/6/2019.

[6] Về trách nhiệm dân sự và về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án số 91/2019/HSST ngày 10/6/2019 nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ , Nguyễn Việt H1 phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H1 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/8/2019.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện P, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo,

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 26 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ , Nguyễn Việt Hư mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Nguyễn Văn Đ , bị cáo Nguyễn Việt H1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/8/2019. Chị Võ Thị Th , Công ty Cổ phần đầu tư Thương Mại doanh nghiệp trẻ Vũ Thư có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người pH thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hiền